

Số: 119/BC-SD3-HĐQT

Gia Lai, Ngày 30 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO

Của Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động của Công ty,
hoạt động của HĐQT năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016

Kính thưa: - Quý vị đại biểu khách quý.
- Quý vị cổ đông Công ty

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 3, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2015 và kế hoạch triển khai năm 2016 như sau:

A. Khái quát chung về Công ty:

1. Công ty cổ phần Sông Đà 3 là Doanh nghiệp cổ phần, được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 2372/QĐ-BXD ngày 26/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5900189364 cấp lần thứ 8, ngày 05/6/2013; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Gia Lai.

- Mã chứng khoán: SD3, niêm yết tại sàn giao dịch chứng khoán Upcom.

2. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp sản xuất - kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực:

- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.

- Cắt tạo đá và hoàn thiện đá: Chi tiết: Xay sát, nghiền đá và cắt tạo đá xây dựng.

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: Chi tiết Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, bưu điện, thủy điện, hạ tầng kỹ thuật.

- Gia công cơ khí, sửa chữa ô tô, xe máy.

- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét

- Xây dựng các công trình đường bộ.

- Mua, bán, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị phụ tùng cơ giới và công nghệ xây dựng.

b. Đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết.

3. Vốn Điều lệ của Công ty:

- Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 159.993.560.000 đồng (một trăm năm mươi chín tỷ chín trăm chín mươi bốn triệu đồng).

- Vốn điều lệ của Công ty được chia thành 159.993.560 cổ phần, mỗi cổ phần mệnh giá 10.000 VND.
- Cơ cấu vốn điều lệ: Vốn Nhà nước do TCT Sông Đà sở hữu chiếm 51% (81.596.715.600 VND). Các cổ đông khác chiếm 49% (78.396.884.400 VND).

4. Tổ chức của Công ty gồm:

* Hội đồng quản trị: 5 thành viên:

- Ông Nguyễn Văn Bình - Chủ tịch;
- Ông Nguyễn Văn Năm - Thành viên
- Ông Vũ Ngọc Dũng - Thành viên
- Ông Võ Thanh Hùng - Thành viên
- Ông Lê Hữu Phước - Thành viên

* Ban kiểm soát: 3 thành viên:

- Ông Phạm Xuân Thông - Trưởng ban;
- Ông Đặng Bá Diễn - Thành viên
- Ông Nguyễn Trung Kiên - Thành viên

* Ban Tổng giám đốc:

- Ông Nguyễn Văn Năm - Tổng giám đốc
- Ông Vũ Ngọc Dũng - Phó Tổng giám đốc
- Ông Bùi Hữu An - Phó Tổng giám đốc
- Ông Phí Đình Mạnh - Phó Tổng giám đốc

* Bộ máy giúp việc gồm: Ban kiểm soát; Ban kiểm soát nội bộ; Thư ký Công ty; 07 phòng chức năng

* Đơn vị trực thuộc: 03 Chi nhánh hạch toán phụ thuộc; 01 Công ty con (đầu tư dự án thủy điện Đăk Lô tại Kon Tum 22mW, hiện nay nhà máy đang vận hành kinh doanh điện từ tháng 1/2016); Văn phòng đại diện tại nước CHDCND Lào.

B. Báo cáo tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015;

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

1. Tình hình thực hiện một số các chỉ tiêu kế kinh tế:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % HT
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	450.000	984.172	219%
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	394.000	823.180	
2	Phục vụ xây lắp	10 ⁶ đ	12.000	160.992	
3	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	43.000		
II	Kế hoạch tài chính				

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	459.000	893.751	195%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	24.000	17.231	72%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	16.000	15.165	95%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	12.480	8.247	
5	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	4,3	2,8	
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,9	0,7	
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,8	5,1	
6	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	293.000	291.655	
7	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	159.994	159.994	
8	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.319.000	1.069.337	
9	Thu nhập bq CBCNV	10 ³ đ	6.324	7.287	115%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶đ	107.335	52.637	
1	Đầu tư góp vốn vào Công ty con	10 ⁶ đ	52.655	50.500	96%
2	Đầu tư Nâng cao năng lực XMTB	10 ⁶ đ	42.700		
3	Đầu tư sửa chữa lớn XMTB	10 ⁶ đ	11.980	2.137	18%

2. Tình hình thực hiện công tác đầu tư:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % HT
1	Đầu tư góp vốn vào Công ty con	10 ⁶ đ	52.655	50.500	96%
2	Đầu tư Nâng cao năng lực XMTB	10 ⁶ đ	42.700		
3	Đầu tư sửa chữa lớn XMTB	10 ⁶ đ	11.980	2.137	18%
	Tổng cộng		107.335	52.637	

3. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2015:

a/ Các mặt đã làm được:

- Năm 2015, đơn vị đã nỗ lực tập trung các nguồn lực để đảm bảo các chỉ tiêu so với kế hoạch đặt ra. Các công trình có hợp đồng về cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu và các mốc tiến độ. Khánh thành thủy điện Đồng Nai 5, khánh thành khu tái định cư tại Lào thuộc dự án Xêkaman1, hoàn thành các hạng mục chính tại Xekaman1, khởi động tổ máy thủy điện Đăklô.

- Giá trị sản lượng năm 2015 vượt so với kế hoạch do tại một số công trình như thủy điện Xekaman 1 đơn vị được TCT và Chủ đầu tư chỉ định thầu và ký hợp đồng thi công khu Tái định cư HouyDoum với giá trị 53 tỷ đồng, thi công đường dây 230 KV với giá trị 12 tỷ đồng.

- Về tình hình thực hiện đầu tư không đạt so với kế hoạch do các dự án dự kiến trong năm 2015 không triển khai nên công tác đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công không thực hiện và một số thiết bị chuyển từ hình thức đầu tư mới sang hình thức thuê.

- Chuyển trụ sở làm việc tại công trường thủy điện Đồng Nai 5 ra Hà Nội, ổn định tổ chức các phòng công ty tại trụ sở Hà Nội.

- Chuyển trụ sở Chi nhánh Sông Đà 3.06 về 105 Phạm Văn Đồng - Pleiku - Gia lai.

- Định biên lại các phòng ban Công ty, ổn định công tác, kiện toàn Tổ chức và cán bộ chủ chốt các đơn vị. Thành lập mới phòng Đấu thầu. Thành lập Ban kiểm soát nội bộ Công ty.

- Bổ nhiệm giám đốc Chi nhánh Sông Đà 3.06; Trưởng Ban kiểm soát nội bộ và trưởng Phòng đấu thầu.

b/ Tồn tại:

- Thực hiện công tác sửa chữa xe máy thiết bị chưa được kịp thời.

- + Công tác quản lý xe máy thiết bị: Cần đặc biệt quan tâm đến công tác quản lý xe máy thiết bị. Phân tích hiệu quả hoạt động của xe máy thiết bị. Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của xe máy thiết bị.

- + Công tác quản lý kinh tế:

- Giá trị dở dang tại các công trường lớn. Cần đặc biệt quan tâm công tác thu hồi vốn.

- Công tác thanh quyết toán còn chậm.

- Thoái vốn tại các dự án đầu tư gặp nhiều khó khăn.

- Xử lý các khoản công nợ chưa dứt điểm. Cần có biện pháp quyết liệt để xử lý trong năm 2016.

II. Công tác trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2015:

- Dự toán tổng mức lương + thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: 1.248.000.000 đồng tỷ lệ hoàn thành bình quân các chỉ tiêu là 100%;

- Tỷ lệ hoàn thành bình quân các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2015 (giá trị SXKD, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, thu nhập bình quân) đạt 94%, tổng lương + thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện bằng 94% dự toán, tương ứng 1.173.120.000 đồng.

TT	Nội dung	Số lượng	Tiền lương 1 tháng theo mức 94% KH	Thù lao 1 tháng theo mức 94% KH	Tiền lương, thù lao theo tỷ lệ hoàn thành/người	Tổng thù lao theo tỷ lệ hoàn thành
a	b	1	2	3	$4 = \frac{(2 \times t_{lht} + 3 \times t_{lht}) \times 12}{12}$	$5 = 4 \times 1$
1	Chủ tịch HĐQT (Chuyên trách)	1	44,180,000		530,160,000	530,160,000
2	Tổng giám đốc kiêm TVHĐQT	1	39,480,000		473,760,000	473,760,000
3	Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát	2		7,050,000	84,600,000	169,200,000
	Tổng cộng	4	83,660,000	7,050,000	1,088,520,000	1,173,120,000

- Không chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS làm việc kiêm nhiệm đã hưởng lương tại đơn vị.

III. Sửa đổi Điều lệ Công ty: Đã thực hiện sửa đổi theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2015 và công bố với các cơ quan Nhà nước theo quy định.

IV. Chuyển trụ sở Công ty ra Hà Nội: Đã thực hiện chuyển trụ sở điều hành Công ty ra nhà G10 số 493 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân - Hà nội, ổn định tổ chức các phòng chức năng Công ty.

V. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo 2015:

- Năm 2015 Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An - Việt – Chi nhánh Hải Phòng là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.

VI. Công tác công bố thông tin:

- Việc thực hiện công bố thông tin về Công ty cổ phần Sông Đà 3 được thực hiện theo Thông tư số 57/2004/TT-BTC ngày 17/06/2004 của Bộ tài chính “V/v hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”; Quyết định số 245/QĐ-UBCK ngày 04/05/2005 của UBCKNN “V/v hướng dẫn quy định đăng ký giao dịch chứng khoán và công bố thông tin bất thường của tổ chức đăng ký giao dịch chứng khoán tại TTGDCK Hà Nội” và quy trình công bố thông tin trên thị trường chứng khoán kèm theo công văn số 2352 TCT/TC ngày 06/12/2006 của Tổng giám đốc Tập đoàn Sông Đà (nay là Tổng công ty Sông Đà) về việc “công bố thông tin trên thị trường chứng khoán” và các quy định khác của Nhà nước.

- Các thông tin mà đơn vị công bố trên thị trường chứng khoán đều được tư vấn các Tổ chức tư vấn hoặc Đơn vị kiểm toán được chấp thuận theo Quyết định của Bộ tài chính

VII. Đánh giá kết quả quản trị doanh nghiệp tại Công ty cổ phần SD 3:

1) Những mặt đã làm được:

- Năm 2015, HĐQT đã Tổ chức họp thường kỳ hàng quý kiểm điểm thực hiện và thông qua kế hoạch SXKD hàng quý, kế hoạch năm, các biện pháp thực

hiện kế hoạch. Thông qua Nghị quyết của HĐQT để chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ của Công ty cụ thể:

- + Phiên họp thường kỳ mở rộng quý IV/2014 họp ngày 13/11/2014; Tổng kết thực hiện quý IV và năm 2014; phương hướng nhiệm vụ quý I và năm 2015;
- + Phiên họp thường kỳ mở rộng quý I năm 2015 họp ngày 05/3/2015;
- + Phiên họp thường kỳ mở rộng quý III/2015 họp ngày 18/8/2015;
- + Phiên họp thường kỳ mở rộng quý IV/2015 (Xin ý kiến bằng email);
- Tiếp cận thị trường, tìm kiếm việc làm cho Công ty. Năm 2015, HĐQT đã nỗ lực tiếp cận thị trường, tìm kiếm việc làm cho Công ty.
- Năm 2015 đã ban hành 65 Nghị quyết, Quyết định và 38 văn bản khác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo sản xuất kinh doanh. Kiểm tra duy trì việc áp dụng điều lệ, các quy chế quy định nội bộ đã ban hành và trực tiếp chỉ đạo xây dựng, bổ sung kịp thời phù hợp với quy định của pháp luật.
- Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, được thông qua các thành viên HĐQT bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc tại các phiên họp thường kỳ;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty;
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT;
- Tổ chức sắp xếp lại bộ máy điều hành của Công ty ngày càng hoàn thiện hơn với đội ngũ cán bộ kế cận trẻ, khỏe, có chuyên môn tốt nhanh chóng đổi mới thích nghi với điều kiện kinh tế thị trường và mô hình quản lý công ty cổ phần;
- Chỉ đạo, giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các phòng ban trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và quyết định của HĐQT;
- Tham gia các cuộc họp giao ban, kiểm điểm của Ban Tổng giám đốc;
- Thường xuyên tham khảo ý kiến Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và được HĐQT nhất trí cao trước khi đưa ra các quyết định.
- Các quy định: Quy định Chế độ làm việc cơ quan Công ty, xây dựng báo cáo và thực hiện quản lý kế hoạch, các quy định quản lý cơ giới, quản lý sử dụng xe con, nội quy tổ chức tiếp dân...
- Chỉ đạo ổn định công tác tổ chức, phê duyệt cơ cấu mô hình tổ chức sản xuất của Công ty phù hợp với thực tế SXKD, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty;

2) Những mặt chưa làm được:

- Việc chỉ đạo thực hiện công tác khoán và hạch toán kinh doanh còn chưa đáp ứng về mặt thời gian.
- Chỉ đạo thực hiện các mặt quản lý còn hạn chế: Các báo cáo còn chậm so với quy định; Thực hiện quyết toán khoán còn chưa triệt để; Hiệu quả hoạt động xe máy thiết bị chưa cao...

C. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016, biện pháp và mục tiêu thực hiện:

I. Các chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch SXKD 2016:

Đơn vị tính: 1.000

đồng

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Ghi chú
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	379.500.000	
2	Doanh thu	460.200.000	
3	Lợi nhuận trước thuế	17.500.000	
4	Lợi nhuận sau thuế	14.000.000	
5	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	4,6%	
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,8%	
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	8,8%	
6	Vốn chủ sở hữu	298.245.000	
7	Vốn điều lệ	159.994.000	
8	Tổng tài sản	997.600.000	
9	Nộp ngân sách	24.000.000	
10	Thu nhập bình quân của 1 CBCNV	7.608	
11	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	5,0%	

1. Giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016:

a. Biện pháp tổ chức sắp xếp lại doanh nghiệp:

- Bố trí đủ nhân lực, vật tư, thiết bị thi công đáp ứng nhiệm vụ tại các công trình trọng điểm: CTTĐ Đắc Lô 1,2,3; CTTĐ Xêkaman1, CTTĐ Xepian-Xenamnoy.

- Tuyển dụng bổ sung đội ngũ kỹ sư, cử nhân, công nhân kỹ thuật từ các trường Đại học, Cao đẳng và các trường dạy nghề đảm bảo theo yêu cầu công việc.

b. Biện pháp về kinh tế, tài chính - tín dụng:

- Tiếp tục duy trì, thực hiện triệt để công tác hạch toán kinh doanh, triển khai giao khoán đồng bộ tất cả các hạng mục, tất cả các đội, phân xưởng trong đơn vị nhằm tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.
- Rà soát, xử lý bán thu hồi vốn các vật tư không cần dùng, thanh lý xe máy thiết bị hoạt động không hiệu quả hoặc sửa chữa tái đầu tư.
- Cân đối nguồn vốn để đáp ứng kế hoạch sản xuất của toàn công ty, tập trung chỉ đạo phối hợp với phòng kỹ thuật, kinh tế để thu hồi vốn nhanh.
- Xây dựng cơ chế lương, thưởng và các chế độ đãi ngộ khác để thu hút nhân lực có trình độ chuyên môn cao.
- Xây dựng kế hoạch hạ giá thành, quản lý doanh thu, chi phí, chi phí thường xuyên sao cho hợp lý nhất, tiết kiệm nhất.
- Hàng tháng lập kế hoạch dòng tiền để Đảm bảo thông suốt trong sản xuất kinh doanh.
- Tập trung quan hệ với các ngân hàng truyền thống để ký hợp đồng tín dụng đảm bảo vốn thực hiện thi công.

c. Biện pháp về điều hành sản xuất:

- Trên cơ sở nhiệm vụ kế hoạch công ty tổ chức triển khai giao khoán mục tiêu nhiệm vụ cho từng đơn vị, từng tổ đội đủ năng lực. Tổ chức giao khoán vật tư, xe máy, tiền lương cho từng tổ đội để phát huy tính tự chủ, chủ động sáng tạo và ý thức tự chịu trách nhiệm của từng cá nhân..
- Sắp xếp bộ máy điều hành sản xuất tại hiện trường, bộ máy quản lý một cách khoa học hợp lý đáp ứng việc quản lý và chỉ đạo thi công kịp thời đến từng hạng mục công trình, từng ca, từng việc, tăng cường thêm trách nhiệm cho tổ đội trong công tác quản lý. Tăng cường công tác quản lý chất lượng kỹ thuật, an toàn, kế hoạch tiến độ, quản lý vật tư thiết bị xe máy, quản lý nhân lực, tiền lương.
- Chính đôn công tác phục vụ, phục vụ sản xuất và chuẩn bị sản xuất để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.
- Chăm lo đời sống tinh thần vật chất cho cán bộ công nhân viên, phát động phong trào thi đua giữa các tổ đội, khuyến khích cá nhân tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong từng giai đoạn.
- Bóc tách chi phí từng hạng mục công trình. Hàng tháng so sánh giữa giá dự toán và chi phí thực tế báo cáo lãnh đạo để có biện pháp kịp thời trong công tác chỉ đạo sản xuất.

d. Biện pháp về Quản lý Kỹ thuật - Chất lượng & Thi công - An toàn:

- Lập đầy đủ biện pháp tổ chức thi công thỏa thuận với các bên liên quan trước khi thi công đối với từng giai đoạn, hạng mục công trình từ đó bố trí đủ nhân lực, máy móc thiết bị, vật tư, vật liệu đảm bảo cho thi công.
- Lập tiến độ thi công chi tiết cho từng giai đoạn, hạng mục công trình trên cơ sở tiến độ chung của công trình và tổ chức kiểm tra giám sát chặt chẽ việc thực hiện theo tiến độ.
- Tổ chức đội ngũ kỹ thuật đảm bảo cho công tác làm hồ sơ thi công và nghiệm thu, thanh quyết toán tại các công trình.
- Lập đầy đủ, kịp thời hồ sơ các khối lượng phát sinh so với thiết kế, dự toán để làm cơ sở nghiệm thu thanh toán.
- Nghiên cứu cập nhật những biện pháp tiên tiến, vật liệu mới, công nghệ mới để áp dụng vào trong thi công nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường kiểm tra giám sát về chất lượng sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm của công tác phục vụ xây lắp.
- Thực hiện nghiêm túc công tác an toàn, bảo hộ lao động trong sản xuất, duy trì thường xuyên mạng lưới an toàn viên tại các công trường.
- Thường xuyên duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

e. Biện pháp về Quản lý vật tư, cơ giới:

- Quyết toán và kiểm kê khối lượng thực hiện thường xuyên để có biện pháp điều chỉnh kịp thời, tránh lãng phí không cần thiết.
- Bố trí xe máy thiết bị thi công phù hợp với nhiệm vụ làm việc thực tế và công suất của từng thiết bị.
- Tăng cường kiểm tra, thực hiện quy định quản lý, sử dụng xe máy thiết bị.
- Công tác bảo dưỡng sửa chữa xe máy thiết bị kịp thời đảm bảo chất lượng đúng quy trình. Tránh việc thi công chờ máy, công suất dư thừa.
- Lập kế hoạch vật tư phụ tùng thay thế để chuẩn bị và mua dự trữ để thay thế được kịp thời, không ảnh hưởng đến việc tổ chức thi công.

f. Biện pháp về đầu tư :

- Đầu tư nâng cao năng lực xe máy thiết bị còn thiếu cho các dự án xây dựng thủy điện và các dự án khác.
- Góp vốn đầu tư vào các dự án do Tổng công ty đầu tư hoặc tham gia góp vốn đầu tư đã được Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt.
- Xem xét lại hiệu quả các dự án đang tham gia đầu tư từ đó có cơ sở quyết định đầu tư hay thu hồi lại vốn các dự án chưa xác định rõ hiệu quả kinh tế.

g. Một số biện pháp khác:

- Nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBCNV, xây dựng thành một đơn vị tập thể đoàn kết gắn bó mà ở đó mọi người luôn hướng về một mục đích. Xây dựng công ty cổ phần Sông Đà 3 thành một đơn vị mạnh về mọi mặt.
- Tiếp tục phát động các phong trào thi đua, các chiến dịch tại các công trường mà đơn vị thi công.
- Phối hợp chặt chẽ hơn nữa với chính quyền địa phương, công an khu vực để đảm bảo an ninh trật tự xã hội trên công trường vì các công trình đơn vị thi công tình hình an ninh rất phức tạp.
- Tiếp tục xây dựng các đề án về tổ chức, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp đủ năng lực, bộ máy gọn nhẹ để tổ chức đảm nhận thi công các công trình trọng điểm và các ngành nghề thế mạnh của Công ty.
- Duy trì công tác sắp xếp, định biên đội ngũ làm cán bộ quản lý (Từ Công ty mẹ đến các đơn vị thành viên).
- Luân chuyển cán bộ lãnh đạo của các vị trí cho phù hợp với khả năng, sở trường và tình hình nhiệm vụ.
- Xây dựng cơ chế lãnh đạo, quản lý một cách hệ thống, bài bản, tiếp thu các tri thức kinh doanh hiện đại, nâng cao năng lực quản trị.
- Thường xuyên cập nhập và ban hành quy chế quản lý của các lĩnh vực cho phù hợp với mô hình tổ chức quản lý của đơn vị và các qui định của pháp luật.
- Cân đối năng lực, bố trí hợp lý sản xuất với các mục tiêu rõ ràng và phù hợp với năng lực đảm bảo hoàn thành mục tiêu, tiến độ tại Công trình thủy điện Đăk Lô 1,2,3 và các công trình khác.
- Xây dựng mối quan hệ giữa Công ty với người đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp đảm bảo tính chủ động và tự chịu trách nhiệm.
- Có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo đội ngũ cán bộ, công nhân nhằm đáp ứng tốc độ tăng trưởng, mở rộng SXKD của Công ty; nâng cao năng suất, chất lượng lao động.

II. Kế hoạch đầu tư:

1) Danh mục các dự án đầu tư:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Tên các dự án đầu tư	Đầu tư năm 2016	Ghi chú
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	23.700.000	
2	Đầu tư sửa chữa lớn xe máy thiết bị	4.250.000	
	Tổng cộng	27.925.000	

2) Các giải pháp thực hiện:

- **Mục tiêu:**

- Tập trung vào các ngành nghề kinh doanh chính, tăng tỷ trọng giá trị sản xuất công nghiệp trong tổng giá trị sản lượng của đơn vị theo lộ trình của kế hoạch 15 năm, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho tập thể CBCNV;

- Bổ sung năng lực thiết bị để phục vụ thi công các công trình thủy điện: Đăk Lô 1,2,3, Xepian-Xenamnoy.

- **Giải pháp:**

- Tìm kiếm các đối tác chuyển nhượng, thu hồi các khoản đầu tư tài chính không có hiệu quả như Dự án thủy điện Đăk sor 3, Dự án Nhà Hà nội D25 (PTcor), Dự án Đăk Psi, Đôn đốc đối tác chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP Sông Đà An Nhân theo đúng hợp đồng đã ký.

- Bám sát, tăng cường các biện pháp quản lý dự án hiệu quả nhất để đạt được các mục tiêu kế hoạch đề ra. Có phương án làm việc với Ngân hàng vay vốn nhằm đẩy nhanh tiến độ thu xếp vốn cho dự án;

- Tích cực bám sát các cơ quan ban ngành của nhà nước và địa phương, có phương án chủ động để giải quyết nhanh nhất các vướng mắc đang tồn tại cũng như các phát sinh đồng thời tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư theo tiến độ.

- Tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư vào các Công ty con, công ty liên kết, đầu tư tài chính.

III. Sửa đổi Điều lệ Công ty:

- Điểm c Khoản 4 Điều 25 “Quyền hạn của HĐQT: “Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị **nhỏ hơn 50%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông hoặc Tổng giám đốc; Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d, khoản 2, điều 135; khoản 1, khoản 3 điều 162 của Luật doanh nghiệp; Khoản 4 Điều 35 của Điều lệ này;”

- **Sửa đổi thành:** “Quyền hạn của HĐQT: “Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị **lớn hơn 35%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông hoặc Tổng giám đốc; Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d, khoản 2, điều 135; khoản 1, khoản 3 điều 162 của Luật doanh nghiệp; Khoản 4 Điều 35 của Điều lệ này;”

IV. Dự kiến mức chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2016:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công ty = 100%

TT	Nội dung	Lương/tháng/người (Đồng)	Thù lao/tháng/người (Đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (Chuyên trách)	47,000,000	
2	Thành viên HĐQT		7,500,000
3	Trưởng ban kiểm soát		7,500,000
4	Thành viên BKS		5.000.000

(Đối với thành viên HĐQT, ban kiểm soát chuyên trách, nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao).

- Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận) của Công ty < 100% kế hoạch năm: Lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được hưởng tương ứng với loại doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 23/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/8/2015.

V. Công tác nhân sự năm 2016 thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ:

- Thông qua thôi giữ chức Kiểm soát viên đối với ông Phạm Xuân Thông và thôi giữ chức trưởng BKS.
- Thông qua thôi giữ chức Kiểm soát viên đối với ông Nguyễn Trung Kiên có đơn xin thôi thành viên Ban kiểm soát vì điều kiện công việc không đảm nhận được nhiệm vụ.
- Thông qua bổ nhiệm ông Tạ Duy Sơn: Thạc Sĩ quản trị kinh doanh - Cử nhân Tài chính kế toán. Sinh ngày 05/3/1976; Quê quán xã Thái An, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, hiện đang giữ chức vụ trưởng Ban kiểm soát nội bộ Công ty cổ phần Sông Đà 3 – Bổ nhiệm giữ chức Kiểm soát viên và bầu là trưởng Ban kiểm Soát Công ty.
- Thông qua bổ nhiệm ông Trần Thế Anh Cử nhân Tài chính kế toán, sinh năm 1981, giữ chức kiểm soát viên thay ông Nguyễn Trung Kiên.

VI. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo 2016

- Năm 2015 Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt – Chi nhánh Hải Phòng là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015; Đề nghị Đại hội đồng cổ đông năm ủy quyền cho HĐQT và BKS lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 phù hợp với quy định.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và phương hướng triển khai nhiệm vụ năm 2016 trình Đại hội.

Trân trọng!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch


Nguyễn Văn Bình